

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành kế hoạch khuyến công địa phương
và xúc tiến thương mại năm 2025 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công;

Căn cứ Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28/12/2012 của Bộ trưởng Bộ Công Thương quy định chi tiết một số nội dung của Nghị định số 45/2012/NĐ-CP ngày 21/5/2012 của Chính phủ về khuyến công;

Căn cứ Thông tư số 20/2017/TT-BCT ngày 29/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Công Thương về sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 46/2012/TT-BCT ngày 28/12/2012;

Căn cứ Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công;

Căn cứ Thông tư số 64/2024/TT-BTC ngày 28/8/2024 của Bộ trưởng Bộ Tài chính sửa đổi bổ sung một số điều của Thông tư số 28/2018/TT-BTC ngày 28/3/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính hướng dẫn lập, quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công;

Căn cứ Quyết định số 14/2019/QĐ-UBND ngày 13/8/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy chế quản lý kinh phí và mức chi cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Quyết định số 13/2016/QĐ-UBND ngày 15/4/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Quy chế xây dựng, quản lý và thực hiện chương trình xúc tiến thương mại tỉnh Trà Vinh;

Căn cứ Quyết định số 2923/QĐ-UBND ngày 12/8/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc phê duyệt Chương trình khuyến công tỉnh Trà Vinh giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 2318/QĐ-UBND ngày 15/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Chương trình xúc tiến thương mại giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Công văn số 5433/UBND-CNXD ngày 20/10/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thống nhất với Kế hoạch sản xuất sạch hơn trong công nghiệp trên địa bàn tỉnh Trà Vinh đến năm 2025;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Công Thương tại Tờ trình số 66/TTr-SCT ngày 01/11/2024; ý kiến của Giám đốc Sở Tài chính tại Công văn số 3358/STC-HCSN ngày 30/10/2024.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Kế hoạch khuyến công địa phương và xúc tiến thương mại năm 2025 trên địa bàn tỉnh Trà Vinh, với những nội dung sau đây:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích:

- Triển khai thực hiện có hiệu quả các hoạt động khuyến công và xúc tiến thương mại được Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh phê duyệt.

- Ưu tiên hỗ trợ cơ sở, doanh nghiệp có sản phẩm được công nhận là sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm OCOP hoàn thiện sản phẩm, tiếp cận các thị trường mới, thị trường tiềm năng, thị trường thương mại điện tử.

- Hỗ trợ, tạo điều kiện cho các doanh nghiệp khởi nghiệp; khuyến khích, tạo động lực phát triển doanh nghiệp mới. Góp phần phát triển các làng nghề, ngành nghề nông thôn; tạo thêm việc làm cho lao động nông thôn.

- Định hướng xây dựng vùng sản xuất ổn định đối với các mặt hàng nông, thủy sản và các sản phẩm chủ lực của tỉnh làm cơ sở thu hút đầu tư, cải tiến công nghệ sản xuất; Góp phần tăng thu nhập cho lao động địa phương và phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

- Đẩy mạnh hoạt động thông tin, tuyên truyền và hội nghị tập huấn chính sách hỗ trợ từ hoạt động khuyến công và xúc tiến thương mại đến với các cơ sở, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

- Phối hợp chặt chẽ với các sở, ngành và các địa phương trong công tác tuyên truyền và triển khai thực hiện các hoạt động khuyến công và xúc tiến thương mại nhằm hỗ trợ các cơ sở, doanh nghiệp trong việc ứng dụng máy móc thiết bị vào sản xuất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm; nâng cao năng lực quản lý, điều hành; truyền nghề cho lao động nông thôn, tạo việc làm, tăng thu nhập ổn định cuộc sống.

- Chú trọng chuyển đổi số, tăng cường các hoạt động xúc tiến thương mại điện tử, hướng đến tham gia các sàn thương mại điện tử quốc tế; bảo trì và phát triển App mobile sàn thương mại điện tử,... phục vụ các doanh nghiệp có tiềm năng xuất khẩu.

- Tạo điều kiện cho đơn vị đang khởi nghiệp, đã khởi nghiệp thành công và các cơ sở, doanh nghiệp giới thiệu ý tưởng, sản phẩm, dịch vụ của họ đến các nhà đầu tư, khách hàng, góp phần thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp phát triển; từ đó giúp đơn vị khởi nghiệp có cơ hội tiếp cận nguồn vốn để phát triển; mở rộng thị trường, tìm kiếm

khách hàng hợp tác lâu dài, thúc đẩy tiêu dùng sản phẩm, dịch vụ mới và cải tiến hoàn thiện sản phẩm đưa sản phẩm ra thị trường.

2. Yêu cầu:

- Hỗ trợ đúng đối tượng, đúng mục đích, đảm bảo hiệu quả, thiết thực.
- Các đề án, hoạt động triển khai phải có tác động lan tỏa, phù hợp với quy hoạch, chiến lược, định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.
- Nội dung nhiệm vụ, đề án phải phù hợp với quy định hiện hành về khuyến công. Các tổ chức, cá nhân được hỗ trợ phải bố trí đủ kinh phí đối ứng và cam kết chưa được hỗ trợ từ bất kỳ nguồn kinh phí nào của Nhà nước cho cùng một nội dung được hỗ trợ.
- Các hoạt động xúc tiến thương mại phải bám sát vào tiềm năng, các sản phẩm chủ lực của tỉnh, chú trọng phát triển kinh tế số và thị trường nước ngoài.

II. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG KHUYẾN CÔNG

1. Tổ chức 02 lớp truyền nghề và nâng cao tay nghề cho cơ sở công nghiệp nông thôn với 50 học viên, tập trung hỗ trợ cho lao động tại các cơ sở sản xuất, gia công sản phẩm thủ công mỹ nghệ, đan lát.

2. Tổ chức 01 lớp tập huấn khởi sự doanh nghiệp, nâng cao năng lực quản lý điều hành doanh nghiệp.

3. Hỗ trợ 16 cơ sở công nghiệp nông thôn đầu tư ứng dụng máy móc thiết bị tiên tiến, tiên bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất công nghiệp – tiểu thủ công nghiệp.

4. Hoạt động thông tin tuyên truyền:

- Thực hiện 04 kỳ phát hình Chuyên mục Khuyến công và Xúc tiến thương mại trên đài Phát thanh và Truyền hình Trà Vinh để tuyên truyền sâu rộng một số nội dung của chính sách khuyến công và xúc tiến thương mại, chính sách phát triển sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu.

- Tổ chức 01 cuộc Hội nghị tập huấn chính sách khuyến công và xúc tiến thương mại.

5. Tổ chức 02 chuyên học tập kinh nghiệm, tìm kiếm máy móc thiết bị về hoạt động khuyến công, khuyến khích phát triển công nghiệp cho cơ sở công nghiệp nông thôn.

6. Tổ chức bình chọn sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu cấp tỉnh lần thứ VII, năm 2025.

Ngoài ra, Trung tâm thực hiện hoạt động hỗ trợ, tư vấn cho cơ sở công nghiệp nông thôn xây dựng và đăng ký nhãn hiệu; hỗ trợ các cơ sở công nghiệp nông thôn thuê tư vấn, trợ giúp các cơ sở công nghiệp nông thôn thiết kế mẫu mã, bao bì đóng gói và một số hoạt động khuyến công khác theo quy định.

III. HOẠT ĐỘNG XÚC TIẾN THƯƠNG MẠI

1. Điều tra khảo sát tình hình sản xuất và yêu cầu thị hiếu trong cung ứng sản phẩm hàng hóa phục vụ yêu cầu xây dựng kế hoạch xúc tiến thương mại giai đoạn 2026 - 2030.

2. Tổ chức Hội nghị tổng kết, đánh giá chương trình khuyến công và xúc tiến thương mại giai đoạn 2021 - 2025.

3. Tổ chức hội chợ và các sự kiện gắn với lễ hội Ok Om Bok của tỉnh. Trong đó gồm: Tổ chức 01 cuộc hội chợ; xây dựng 01 khu gian hàng chung trưng bày các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu và tổ chức 01 cuộc hội nghị kết nối giao thương.

4. Tham gia 08 cuộc hội chợ triển lãm thương mại, các sự kiện xúc tiến thương mại trong nước, cụ thể:

- Hội chợ khu vực phía Bắc: 01 cuộc.
- Hội chợ khu vực Miền Trung - Tây Nguyên: 02 cuộc.
- Hội chợ khu vực Miền Đông Nam bộ: 02 cuộc.
- Hội chợ khu vực Đồng bằng Sông Cửu Long: 03 cuộc.

5. Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia 05 cuộc kết nối cung cầu tại các tỉnh, thành.

6. Tổ chức 04 Phiên chợ đưa hàng Việt về nông thôn cấp tỉnh: Hướng ứng Cuộc vận động "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam" của Bộ Chính trị, khuyến khích người dân sử dụng sản phẩm Việt Nam, tạo cầu nối giữa doanh nghiệp và người tiêu dùng, giúp doanh nghiệp hiểu rõ hơn nhu cầu của người tiêu dùng, từ đó có định hướng sản xuất, kinh doanh phù hợp.

7. Tổ chức Chương trình chợ khởi nghiệp cho cơ sở, doanh nghiệp, hợp tác xã: Tạo điều kiện cho đơn vị đang khởi nghiệp, đã khởi nghiệp thành công và các cơ sở, doanh nghiệp giới thiệu ý tưởng, sản phẩm, dịch vụ của họ đến các nhà đầu tư, khách hàng, góp phần thúc đẩy hệ sinh thái khởi nghiệp phát triển.

8. Tổ chức Chương trình tôn vinh sản phẩm - dịch vụ tỉnh Trà Vinh đạt chất lượng tốt được người tiêu dùng ưa thích: Nhằm tôn vinh các sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm OCOP, sản phẩm đặc trưng và các dịch vụ uy tín - chất lượng của cơ sở, doanh nghiệp, HTX của tỉnh đạt chất lượng, giá trị sử dụng cao và có tiềm năng phát triển sản xuất,....

9. Hỗ trợ doanh nghiệp tham gia xúc tiến thương mại trong môi trường trực tuyến (App Sàn giao dịch), bao gồm các nội dung: Bảo trì App Sàn giao dịch Thương mại điện tử; viết 100 tin bài, 100 hình ảnh và tổ chức 01 lớp tập huấn.

10. Hỗ trợ các sản phẩm chủ lực đạt OCOP 4 hoặc 5 sao tham gia giao dịch Sàn giao dịch nước ngoài: Hỗ trợ 03 cơ sở, doanh nghiệp có sản phẩm chủ lực đạt OCOP 4 hoặc 5 sao tham gia mở gian hàng trên Sàn giao dịch nước ngoài (Sàn thương mại điện tử quốc tế).

11. Tổ chức 02 lớp tập huấn kỹ năng kinh doanh cho khoảng 100 học viên của các cơ sở, doanh nghiệp và HTX đang hoạt động trên địa bàn tỉnh nhằm trang bị cho

doanh nghiệp và cán bộ quản lý các kiến thức, kỹ năng cần thiết về quản lý và kinh doanh.

12. Hoạt động xúc tiến thương mại nước ngoài:

- Tổ chức 01 đoàn giao dịch thương mại vào thị trường nước ngoài (dự kiến thị trường khu vực ASEAN) cho khoảng 12 người là cán bộ, viên chức, cơ sở, doanh nghiệp của tỉnh Trà Vinh.

- Tham gia 01 cuộc Hội chợ trưng bày sản phẩm công nghiệp nông thôn biểu, OCOP, nông sản chủ lực và các sản phẩm đặc trưng có tiềm năng xuất khẩu của 5 tỉnh và tổ chức 01 cuộc đoàn đi kết nối giao thương tại thị trường nước ngoài (dự kiến thị trường khu vực ASEAN).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN:

Tổng kinh phí thực hiện: 9.170.733.500 đồng, gồm:

- Kinh phí hoạt động khuyến công địa phương: 3.154.000.000 đồng.
- Kinh phí hoạt động xúc tiến thương mại: 3.079.000.000 đồng.
- Kinh phí đối ứng của cơ sở, doanh nghiệp: 2.937.733.500 đồng.

(Đính kèm phụ lục tổng hợp)

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

- Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, phổ biến các chính sách, nội dung hoạt động khuyến công trên các phương tiện thông tin đại chúng, nhằm nâng cao hiệu quả triển khai thực hiện Kế hoạch năm 2025 đến các cơ sở công nghiệp nông thôn trên địa bàn tỉnh.

- Các cán bộ phụ trách khuyến công cần tích cực và chủ động trong việc tiếp cận các cơ sở công nghiệp nông thôn, nắm bắt nhu cầu thực tế, nguyện vọng để tư vấn và hỗ trợ các cơ sở tiếp cận nguồn vốn từ chính sách khuyến công.

- Hỗ trợ có trọng tâm, trọng điểm, tập trung các cơ sở có sản phẩm công nghiệp nông thôn tiêu biểu, sản phẩm OCOP, sản phẩm nhãn hiệu tập thể, nhãn hiệu chứng nhận, sản phẩm chủ lực của tỉnh... phù hợp với tiềm năng, lợi thế, khai thác thế mạnh của địa phương.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Công Thương:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan triển khai hoạt động khuyến công và xúc tiến thương mại trên địa bàn tỉnh; tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt các Đề án khuyến công đảm bảo theo đúng mục đích, yêu cầu theo Kế hoạch này.

- Phối hợp với Sở Tài chính để tham mưu phân bổ dự toán kinh phí cho các đơn vị triển khai thực hiện Kế hoạch khuyến công địa phương năm 2025.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra định kỳ, đột xuất, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện

nhiệm vụ, mục tiêu theo Kế hoạch đề ra, đảm bảo việc quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công đúng mục đích, tiết kiệm, hiệu quả.

- Kiểm tra, quyết toán kinh phí thực hiện kế hoạch theo quy định.

2. Sở Tài chính: Tham mưu bố trí nguồn kinh phí thực hiện; phối hợp, kiểm tra, hướng dẫn Sở Công Thương thực hiện việc quyết toán kinh phí theo quy định.

3. Các sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố:

- Theo chức năng, nhiệm vụ, phối hợp Sở Công Thương định kỳ, đột xuất, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ khuyến công, bảo đảm việc quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công đúng mục đích, có hiệu quả.

- Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc vượt thẩm quyền hoặc cần điều chỉnh, bổ sung nội dung Kế hoạch này cho phù hợp với quy định hiện hành, các đơn vị phản ánh về Sở Công Thương để tổng hợp, đề xuất Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 2. Giao Sở Công Thương chủ trì, phối hợp với các sở, ngành tỉnh và các đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo đúng quy định.

Điều 3. Quyết định có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Công Thương, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Trung Hoàng